



PHỤ LỤC

THÔNG TIN HÓA CHẤT CẦN KIỂM SOÁT ĐẶC BIỆT (NHÓM 2) ĐĂNG KÝ KINH DOANH CỦA CÔNG TY TNHH HHHCHEM

(Kèm theo Giấy phép kinh doanh hóa chất cần kiểm soát đặc biệt (nhóm 2)
số 4390/GCN-SCT ngày 18/9/2026 của Sở Công Thương tỉnh Hưng Yên)

STT	Tên thương mại	Thông tin hóa chất/ tên thành phần			Hàm lượng (%)	Quy mô kinh doanh theo năm (kg)
		Tên hóa chất	Mã CAS	Công thức hóa học		
1	Ethanoic acid; Acetic acid (GAA)	Acetic acid (GAA)	64-19-7	C ₂ H ₄ O ₂	35-99.8%	50.000
2	2 - Propanone; Acetone	Acetone	67-64-1	C ₃ H ₆ O	90-100%	20.000
3	Methanamide; Carbamaldehyde; Formamide	Formamide	75-12-7	CH ₃ NO	90-100%	100.000
4	Methanoic acid; Formic acid	Axit Formic	64-18-6	CH ₂ O ₂	85-100%	100.000
5	Hydrochloric acid; Axit Hydrochloric	Axit Hydrochloric	7647-01-0	HCl	5-38%	100.000
6	2-Butanone; Methyl ethyl ketone (MEK)	Methyl ethyl ketone (MEK)	78-93-3	C ₄ H ₈ O	90-100%	100.000
7	Potassium permanganate; Kali permanganat	Kali permanganat	7722-64-7	KMnO ₄	97-99.5%	100.000
8	Sulfuric acid; Axit Sulfuric	Axit Sulfuric	7664-93-9	H ₂ SO ₄	10-98%	100.000
9	2,3 - Dihydroxy butanedioic acid; Tartaric acid	Tartaric acid và đồng phân	526-83-0 87-69-4 133-37-9	C ₄ H ₆ O ₆	80-100%	50.000
10	Methyl benzene; Toluene	Toluene	108-88-3	C ₇ H ₈	90-100%	50.000